

MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

| STT | Nội dung đánh giá | Tiêu chuẩn đánh giá và mức độ đáp ứng: Đạt/ Không đạt |
|------------|--|--|
| I | Yêu cầu điều kiện năng lực hoạt động của nhà thầu | |
| | 1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. 2. Có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự do Công an cấp tỉnh hoặc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp (Theo Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) | Đạt |
| | Không có tài liệu chứng minh. | Không đạt |
| II | Mức độ hiểu biết về tính chất và phạm vi cung cấp dịch vụ | |
| | Khảo sát vị trí gói thầu và có hình ảnh minh họa (Lập biên bản khảo sát có xác nhận của Chủ đầu tư và hình ảnh minh họa và đưa vào HSDT). | Đạt |
| | Không Khảo sát hoặc có khảo sát vị trí nhưng không có hình ảnh minh họa (Không có biên bản khảo sát có xác nhận của bên mời thầu và hình ảnh minh họa hoặc không nộp cùng HSDT). | Không đạt |
| III | Mức độ đáp ứng yêu cầu về giải pháp và phương pháp luận thực hiện nội dung công việc. | |
| | Bản trình bày chi tiết phương án triển khai thực hiện, gồm các phần sau: - Phương án triển khai phải nêu được: + Nhà thầu có khảo sát thực tế (vẽ sơ đồ mặt bằng bố trí các chốt và hình ảnh phù hợp với thực địa) để đưa ra phương án triển khai phù hợp. + Giải pháp bảo vệ đảm bảo an ninh – trật tự trong các khu vực được giao. + Giải pháp bảo vệ chống trộm cắp. + Giải pháp phòng cháy, chữa cháy. + Giải pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động trong quá trình làm việc. + Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện gói thầu. + Giải pháp phối hợp với chủ đầu tư, các đơn vị liên quan trong việc thực hiện dịch vụ bảo vệ. - Phương án bố trí nhân sự: đầy đủ, hợp lý tại từng khu vực. Nhân sự phải được trang bị đồng phục (quần áo, mũ, giày và các công cụ hỗ trợ khác) trong suốt thời gian thực hiện công việc | Đạt |

| STT | Nội dung đánh giá | Tiêu chuẩn đánh giá và mức độ đáp ứng: Đạt/ Không đạt |
|-------------|--|---|
| | Không có giải pháp và phương pháp luận thực hiện nội dung công việc hoặc có nhưng không hiệu quả, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V, E-HSMT. | Không đạt |
| IV | Yêu cầu về kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng | |
| | Có kế hoạch công tác đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu tại Chương V, E-HSMT. | Đạt |
| | Không có kế hoạch công tác hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V: E-HSMT | Không đạt |
| V | Bảng tiến độ thực hiện | |
| | Có Bảng tiến độ thể hiện chi tiết thời gian cụ thể cho từng vị trí đúng với quy định tại Chương V, trong đó thể hiện ca trực bảo vệ và nhân sự phù hợp, rõ ràng theo đề xuất trong Phương án bảo vệ. Thời gian thực hiện đề xuất: ≥ 24 tháng. | Đạt |
| | Không có Bảng tiến độ chi tiết hoặc có Bảng tiến độ nhưng không phù hợp và Thời gian thực hiện đề xuất: < 24 tháng | Không đạt |
| VI | Nhân sự thực hiện gói thầu | |
| | Đáp ứng yêu cầu chi tiết tại chương V của E-HSMT | Đạt |
| | Không đáp ứng một trong các yêu cầu chi tiết tại chương V của E-HSMT | Không đạt |
| VII | Thời gian thực hiện gói thầu | |
| | 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng | Đạt |
| | Ít hơn 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng | Không đạt |
| VIII | Yêu cầu về trang thiết bị và công cụ hỗ trợ thực hiện gói thầu | |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ, đồ dùng...cho nhân viên phục vụ công tác bảo vệ đáp ứng yêu cầu chi tiết tại chương V của E-HSMT. - Các công cụ hỗ trợ phải hoạt động tốt, có giấy tờ chứng minh thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê và được cấp giấy phép sử dụng còn hiệu lực theo đúng quy định. | Đạt |
| | - Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| IX | Uy tín của nhà thầu | |

| STT | Nội dung đánh giá | Tiêu chuẩn đánh giá và mức độ đáp ứng: Đạt/ Không đạt |
|-----------|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu không bị chủ đầu hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu. - Từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có 02 hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu theo đúng quy định tại Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cung cấp đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. | Đạt |
| | Nhà thầu không có cam kết hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| X | Cam kết thực hiện dịch vụ | |
| | <p>Nhà thầu cam kết các nhân sự đã đề xuất trong E-HSDT không bố trí cho các gói thầu khác có cùng thời gian thực hiện. Trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu, trường hợp được mời vào đối chiếu hồ sơ, Bên mời thầu có thể yêu cầu nhà thầu huy động các nhân sự đã đề xuất cho gói thầu đến để kiểm tra, đối chiếu. Khi trúng thầu nhà thầu phải sử dụng đúng nhân sự đã đề xuất trong E-HSDT, không thay đổi nhân sự, chỉ sử dụng nhân sự này bố trí cho gói thầu trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng trừ các trường hợp bất khả kháng được Bên mời thầu chấp nhận và bố trí lực lượng bảo vệ theo như phương án đã chào, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p> <p>Cam kết các nội dung yêu cầu tại Chương V, E-HSMT.</p> | Đạt |
| | Nhà thầu không có cam kết hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu trên | Không đạt |
| XI | Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp | |
| | Có hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp (dịch vụ bảo vệ) với đơn vị, tổ chức bảo hiểm hợp pháp tại Việt Nam còn hiệu lực. | Đạt |
| | Không có hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp (dịch vụ bảo vệ) với đơn vị, tổ chức bảo hiểm hợp pháp tại Việt Nam còn hiệu lực. | Không đạt |

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.